

Số 144 /2023/QĐCNTTLH

TP.N, ngày 16 tháng 11 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

- Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34, 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
- Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.
- Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của ông Đinh Hồng M và bà Bùi Thị Ngọc L.

Sau khi nghiên cứu đơn yêu cầu đề ngày 05 tháng 10 năm 2023 tại Hồ sơ Hòa giải đối thoại tại Tòa án số 195/2023/HNGĐ ngày 06/10/2023 về việc xin ly hôn giữa:

+ Ông Đinh Hồng M, sinh năm 1968.

Trú tại: Thôn Đ, xã N, huyện Hoa Lư, tỉnh N.

+ Bà Bùi Thị Ngọc L, sinh năm 1974.

Nơi đăng ký HKTT: Số nhà 25, đường H, phố K, phường N, thành phố N, tỉnh N.

Địa chỉ hiện nay: Số nhà 4, đường K, phố P, phường P, thành phố N, tỉnh N.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 31 tháng 10 năm 2023 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật hòa giải đối thoại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 31 tháng 10 năm 2023 có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hòa giải đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 31 tháng 10 năm 2023 cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Đinh Hồng M và bà Bùi Thị Ngọc L thống nhất thuận tình ly hôn.

1 - Về con chung: ông Đinh Hồng M và bà Bùi Thị Ngọc L đều xác định vợ chồng có hai con chung là cháu Đinh Thị Khánh H, sinh ngày 14/12/1996 và cháu Đinh Nhật T, sinh ngày 17/02/2005. Hiện nay các cháu đã trưởng thành nên không đề nghị giải quyết về nuôi con chung.

- Về tài sản chung, công nợ chung : Ông Đinh Hồng M và bà Bùi Thị Ngọc L đều thống nhất không đề nghị Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải.
- VKSND Thành phố N;
- TAND tỉnh N
- Chi cục THADS Thành phố NB;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thị Bích T